

Số: /BC-UBND

Trà Liên, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 xã Trà Liên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Trà Liên

Căn cứ Thông báo số 52-TB/ĐU ngày 16/12/2025 của Đảng ủy xã Trà Liên về kết luận của Ban thường vụ Đảng ủy tại phiên họp ngày 16/12/2025; UBND xã báo cáo HĐND xã về kết quả phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 xã Trà Liên với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2025

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

Xã Trà Liên chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo Nghị quyết số 1659/NQ-TVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng.

Tổng diện tích tự nhiên là 17.814,26 ha; tổng dân số 1.673 hộ với 7.052 khẩu; trong đó: số hộ dân tộc thiểu số 785 hộ, với 3.457 khẩu. Toàn xã có 08 thôn; số hộ nghèo 428/1.673 hộ chiếm tỷ lệ 25,58%; số hộ cận nghèo: 25/1.673 hộ chiếm tỷ lệ 1,49%.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2025

Năm 2025, HĐND xã đề ra 16 chỉ tiêu về phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, quốc phòng, an ninh. Qua đánh giá kết quả đạt được như sau:

(Phụ lục 01 kèm theo)

II. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2025

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1 Nông, lâm nghiệp và phát triển nông thôn

- Trong năm 2025, lĩnh vực nông – lâm nghiệp của xã Trà Liên cơ bản duy trì ổn định, sản xuất nông nghiệp diễn ra theo đúng kế hoạch mùa vụ. Cây lúa, hoa màu được gieo trồng đảm bảo diện tích; năng suất một số loại cây trồng chủ lực đạt khá, góp phần đảm bảo an ninh lương thực tại địa phương. Công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được triển khai kịp thời, không để xảy ra dịch bệnh lớn.

- Tổng sản lượng cây có hạt (lúa, ngô) trên địa bàn xã là 2.247,1 tấn (lúa 1.885,12 tấn, ngô 362 tấn), đạt 96,44% so với chỉ tiêu kế hoạch giao (2.330 tấn) Trong đó:

+ Năng suất cây có hạt vụ Đông Xuân 2025 với tổng sản lượng là 1347 tấn (lúa 1.153,9 tấn, ngô 193,50 tấn); năng suất cây lúa đạt 108,61% so với chỉ tiêu kế hoạch giao (1.062,4 tấn), năng suất cây ngô đạt 102,38% so với chỉ tiêu kế hoạch giao (189 tấn).

+ Năng suất cây có hạt vụ Hè Thu 2025 với tổng sản lượng là 899,72 tấn (lúa 731,22 tấn, ngô 168,50 tấn), đạt 91,53% so với chỉ tiêu kế hoạch giao (983 tấn)¹. Ban hành hướng dẫn sản xuất vụ Đông Xuân 2025 – 2026.

- Chăn nuôi: Thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã. Thành lập Ban chỉ đạo và lập kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện nay là 37.874 con, đạt 103,37% so với chỉ tiêu giao (Trong đó: Trâu: 606 con, đạt 97,74%; bò: 2.451 con, đạt 98,04%; heo: 1.880 con, đạt 110,59%; gia cầm: 28.000 con, đạt 103,7%).

- Hoạt động lâm nghiệp được chú trọng, thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; toàn bộ diện tích rừng tự nhiên của xã đều có chủ rừng quản lý hoặc tham gia vào các chương trình, dự án của trung ương, tỉnh, tình trạng xâm hại rừng giảm so với cùng kỳ. Các chương trình, dự án trồng rừng sản xuất tiếp tục được triển khai, góp phần nâng cao độ che phủ rừng và cải thiện sinh kế cho người dân.

- Độ che phủ rừng đến nay vẫn duy trì 60,72%.

- Tổ chức tuyên truyền chương trình OCOP và tạo điều kiện để các chủ thể tham gia các hoạt động hội chợ, triển lãm nhằm giới thiệu, kết nối hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm. Hiện nay, toàn xã có 3 sản phẩm đã được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao (Gạo đỏ Rama, trà túi lọc khô qua rừng, muối nàng rây).

¹ + Tổng diện tích lúa gieo trồng vụ Hè – Thu năm 2025: 191,07 ha, đạt 100% kế hoạch về diện tích theo chỉ tiêu đề ra. Năng suất trung bình đạt 38,27 tạ/ha, đạt 87,37% so với chỉ tiêu đề ra (43,8 tạ/ha). Sản lượng trung bình đạt 731,22 tấn, đạt 87,5% so với chỉ tiêu đề ra (836,9 tấn).

+ Tổng diện tích ngô gieo trồng vụ Hè – Thu năm 2025: 51 ha, đạt 100% kế hoạch về diện tích theo chỉ tiêu đề ra. Năng suất trung bình đạt 33,03 tạ/ha, đạt 115,3% so với chỉ tiêu đề ra (28,65 tạ/ha). Sản lượng trung bình toàn xã đạt 168,50 tấn, đạt 115,3% so với chỉ tiêu đề ra (146,1 tấn).

- Tập trung triển khai kế hoạch thực hiện Nông thôn mới năm 2025. Qua đánh giá sơ bộ, kết quả các tiêu chí xã Nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 hiện tại đạt 16/19 tiêu chí²; thôn nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục duy trì và xây dựng theo kế hoạch.

1.2 Quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường

- Quản lý đất đai: Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai theo chỉ đạo của UBND thành phố; qua đó góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã. Kết quả thực hiện được UBND thành phố ghi nhận và tặng Bằng khen. Từ ngày 01/07/2025, đã thực hiện: đính chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (02 trường hợp), chuyển mục đích (02 trường hợp), kiểm tra hiện trạng cấp mới (02 trường hợp), tham mưu xử phạt vi phạm hành chính (01 trường hợp) và kiểm tra quy hoạch (24 trường hợp).

- Công tác quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn được tăng cường; phối hợp với lực lượng Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và các thôn thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn một số trường hợp khai thác khoáng sản trái phép. Phối hợp tuyên truyền các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định pháp luật về khai thác khoáng sản. Chưa phát hiện điểm nóng, vụ việc phức tạp lớn trong lĩnh vực này.

- Đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp gắn với tiêu chí về môi trường xây dựng thôn NTM kiểu mẫu. Tổ chức thu gom rác thải vệ sinh môi trường trên địa bàn xã đảm bảo. Hằng năm, củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, Đội xung kích tại các thôn để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ khi thiên tai xảy ra; xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo các cấp độ rủi ro.

- Tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, rác công cộng trên địa bàn 08 thôn. Tiếp tục triển khai Đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn xã. Quan trắc thông số môi trường, báo cáo công tác bảo vệ môi trường cấp xã theo quy định. Khảo sát, bố trí các bể chứa rác thải nguy hại đồng ruộng tại 22 cánh đồng. Thu gom, xử lý rác thải cống kênh. Trang bị các thùng chứa rác sinh hoạt loại 660l và 240l tại chợ Trà Đông và các điểm tập kết rác sinh hoạt trên địa bàn xã.

1.3 Quy hoạch, xây dựng cơ bản

² - Tiêu chí đạt: Quy hoạch, Giao thông, Thủy lợi và phòng, chống thiên tai, Điện, Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Thông tin và truyền thông, Nhà ở dân cư, Lao động, Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, Giáo dục và đào tạo, Y tế, Văn hóa, Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, Quốc phòng và An ninh.

- Tiêu chí chưa đạt: Thu nhập, nghèo đa chiều, Môi trường và an toàn thực phẩm.

- Quy hoạch:

+ Rà soát kế thừa các dữ liệu, hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã (cũ) đã được phê duyệt trước đây, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã trong tương lai; Đảm bảo việc tổ chức không gian, sử dụng đất, và phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được khoa học và hợp lý; Xác định và phân tích các yếu tố tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, làm cơ sở cho các quyết định quy hoạch; Dự báo quy mô dân số, lao động, sử dụng đất để đáp ứng nhu cầu phát triển; Đặt ra nguyên tắc tổ chức và phân bố các khu vực chức năng sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, nhà ở, dịch vụ và các công trình hạ tầng kỹ thuật; Hướng tới sự phát triển bền vững của nông thôn, gắn kết chặt chẽ giữa quy hoạch sử dụng đất và hệ thống hạ tầng.

+ Lập dự toán Quy hoạch chung xây dựng xã Trà Liên giai đoạn đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 với quy mô toàn bộ diện tích xã Trà Liên 17.814,26 ha, dân số 7.052 người.

- Xây dựng cơ bản:

+ Rà soát, tổng hợp Danh mục dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tổng hợp danh mục kế hoạch vốn năm 2025 được giao tiếp tục thực hiện. Trình báo cáo HĐND xã thông qua kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công 2025.

+ Rà soát, hoàn chỉnh số liệu nhu cầu kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026. Trình xin ý kiến HĐND xã về dự kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 xã Trà Liên.

- Chuẩn bị các bước đầu tư xây dựng công trình Nhà công vụ xã Trà Liên, Sửa chữa trụ sở làm việc xã Trà Liên.

1.4 Hoạt động công thương

- Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh thực hiện đăng ký kinh doanh đúng quy định; phổ biến Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; hướng dẫn các hộ kinh doanh ký cam kết không bán cho người dưới 18 tuổi.

- Thực hiện thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: Cấp mới 10 trường hợp, thay đổi nội dung cho 03 trường hợp và chấm dứt hoạt động kinh doanh 01 trường hợp.

- Thực hiện thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: Cấp mới 01 trường hợp và thay đổi nội dung cho 03 trường hợp.

1.5 Tài chính – ngân sách

- *Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:*

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã ước thực hiện năm 2025 là 1.660 triệu đồng/87 triệu đồng đạt 1.908% dự toán thành phố giao, đạt 1.908% dự toán HĐND xã giao.

- *Thu ngân sách địa phương năm 2025:*

Tổng thu ngân sách địa phương năm 2025 ước thực hiện là 151.942 triệu đồng/24.704 triệu đồng đạt 615,03% dự toán HĐND xã giao.

- Tổng chi ngân sách xã năm 2025 là 109.164 triệu đồng, đạt 442% so dự toán 2025; trong đó:

+ Chi thường xuyên 95.723 triệu đồng, đạt 392% so với dự toán giao.

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản là 8.648 triệu đồng/11.231 triệu đồng, đạt 77% so với dự toán giao; trong đó: chi đầu tư phát triển không thuộc vốn chương trình mục tiêu quốc gia: 913 triệu đồng/1.106 triệu đồng, đạt 83% so với dự toán giao; vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 3.887 triệu đồng/5.291 triệu đồng đạt 73% so với dự toán giao; vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 3.232 triệu đồng/4.141 triệu đồng đạt 78% so với dự toán giao; vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 616 triệu đồng/692 triệu đồng đạt 89% so với dự toán giao.

+ Chi vốn sự nghiệp thuộc các chương trình MTQG là 4.758/21.841 triệu đồng, đạt 22% so với dự toán giao; trong đó: vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 1.516/10.060 triệu đồng đạt 15% so với dự toán giao; vốn chương trình MTQG nông thôn mới 1.335/2.706 triệu đồng đạt 49% so với dự toán giao và vốn chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 1.907/9.075 triệu đồng, đạt 21% so với dự toán giao.

+ Chi dự phòng ngân sách: 35/315 triệu đồng, đạt 11,1% so với dự toán giao.

1.6 Kế hoạch - Đầu tư

- Tổng vốn đầu tư công năm 2025 (kể cả vốn chuyển nguồn năm 2023, 2024 chuyển nguồn) được giao tính tới thời điểm 10/12/2025 là 11.232 triệu đồng; Trong đó:

+ Nguồn ngân sách Trung ương: 7.303 triệu đồng;

+ Nguồn vốn ngân sách thành phố: 3.929 triệu đồng;

- Tính đến hết ngày 10/12/2025, tổng giải ngân các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn xã là 8.648 triệu đồng, đạt 77% so với tổng kế hoạch vốn được giao; Trong đó:

+ Nguồn ngân sách Trung ương: 6.735/7.303 triệu đồng, đạt 92% so với kế hoạch vốn;

+ Nguồn ngân sách thành phố: 1.913/3.929 triệu đồng, đạt 49% so với kế hoạch vốn;

- Ước tổng giải ngân các nguồn vốn đầu tư công đến ngày 31/12/2025 là 11.041 triệu đồng, đạt 98,3% so với tổng kế hoạch vốn được giao.

2. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội, Nội vụ, Y tế, Dân tộc, Tôn giáo

2.1 Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử

- Thành lập BCD chuyển đổi số xã nội dung thuộc lĩnh vực chuyển đổi số; thành lập và duy trì hoạt động tổ công nghệ cộng đồng 8/8 thôn, tổ công tác Chuyển đổi số và đề án 06; tuyên truyền người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng Danang Smart City, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 và tích hợp BHYT trên VNeID. Tổ chức tập huấn trực tuyến hướng dẫn sử dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác quản lý nhà nước. Thành lập và duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử xã, cập nhật các thông tin, văn bản, đăng tin, bài trên cổng thông tin điện tử xã, tính từ 01/07/2025 đến 03/12/2025, đã tiếp nhận, điều chỉnh, trình phê duyệt và đăng hơn 95 tin bài và văn bản của Đảng ủy, HĐND, UBND xã. Các tin bài tập trung chủ yếu lĩnh vực Văn hóa – xã hội, hoạt động của Đảng ủy, HĐND, UBND, hoạt động Mặt trận Đoàn thể, phòng chống thiên tai,...

- Các hệ thống thông tin, phần mềm, dịch vụ số dùng chung của thành phố được triển khai mạnh mẽ, đồng bộ đến các phòng ban, cơ quan, đơn vị thuộc xã đảm bảo phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc và phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử; 100% cán bộ, công chức xã đã sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành trong tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản, tạo lập hồ sơ công việc điện tử, phục vụ công tác quản lý và điều hành văn bản theo đúng quy định. Việc ứng dụng đồng bộ hệ thống góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và đẩy mạnh cải cách hành chính tại địa phương.

- Ban hành kế hoạch thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”, nhằm phổ cập và nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, và kiến thức số cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn CBCCVV tham gia đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyển đổi số trên Cổng thông tin “Bình dân học vụ số” thành phố; tổng hợp báo cáo số liệu tham gia học tập, kịp thời hỗ trợ kỹ thuật đối với các trường hợp gặp khó khăn trong quá trình đăng nhập, học trực tuyến. Từ 22/10/2025 đến 10/12/2025 có 220 CVCCVC thuộc,

trực thuộc UBND xã tham gia tham gia đào tạo, 150 học viên đã hoàn thành khóa học, 70 học viên đang tham gia.

- Hạ tầng số được nâng cấp, đường truyền Internet tại UBND xã cơ bản đáp ứng nhu cầu xử lý hồ sơ điện tử. Hệ thống phòng họp trực tuyến đảm bảo kết nối thông suốt, ổn định, âm thanh hình ảnh rõ nét đảm bảo phục vụ tốt cho các chương trình hội nghị trực tuyến. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về kết nối và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, xã đã tiến hành lắp đặt hệ thống Wi-Fi riêng biệt, camera giám sát cho Trung tâm phục vụ hành chính công nhằm tăng cường hạ tầng công nghệ thông tin, phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin. Có 100% các nhà văn hóa thôn được lắp đặt wifi miễn phí phục vụ công tác chuyên đổi số, tra cứu tiếp cận thông tin cho công dân.

- UBND xã đang triển khai lắp đặt hệ thống mạng LAN, đã phân nguồn nâng cấp, cải tạo mạng LAN cho Phòng Văn hóa – xã hội với số tiền 284 triệu đồng. Hiện đã triển khai lắp đặt để đưa vào sử dụng.

- Tiếp tục triển khai mô hình không gian hành chính phục vụ tại Trung tâm phục vụ Hành chính công xã. Áp dụng triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến, áp dụng biên lai điện tử; Các cơ quan, phòng ban, đơn vị thuộc UBND xã đã phối hợp chặt chẽ trong công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Triển khai thực hiện chữ ký số chuyên dùng trong thực hiện các thủ tục hành chính. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến và hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn đạt ở mức cao, thể hiện rõ hiệu quả công tác chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước. Kịp thời rà soát, niêm yết TTHC công khai để nhân dân cập nhật, theo dõi thực hiện. Triển khai thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06; cập nhật xử lý TTHC trên hệ thống thông tin một cửa điện tử thành phố.

- Ban hành kế hoạch Văn thư lưu trữ 6 tháng cuối năm 2025, Kế hoạch Triển khai lập hồ sơ công việc điện tử trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số trong giải quyết công việc, Danh mục hồ sơ năm 2025, Quy chế Văn thư lưu trữ của UBND xã. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, đăng ký, phân loại và trình lãnh đạo xử lý văn bản đến; ban hành văn bản đi đảm bảo đúng thể thức, kỹ thuật trình bày theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP. Duy trì sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử đạt 100%; 100% văn bản gửi các cơ quan nhà nước được ký số theo quy định. Thực hiện phát hành, theo dõi, luân chuyển phát văn bản đi đúng thời gian, đúng đối tượng, hạn chế tối đa sai sót trong quá trình luân chuyển. Công tác bảo mật văn bản được đảm bảo; các văn bản mật được quản lý, sử dụng theo đúng chế độ bảo vệ bí mật Nhà nước. Hiện tại, hồ sơ,

tài liệu của các xã cũ bàn giao sau sáp nhập vẫn đang được lưu giữ ở trạng thái ban đầu, chưa được chỉnh lý, phân loại, lập hồ sơ theo quy định. Việc số hóa tài liệu lưu trữ của các xã cũ chưa được triển khai, dự kiến triển khai trong năm 2026 theo hướng dẫn của UBND thành phố.

2.2 Công tác Nội vụ

Ban hành Phương án, Kế hoạch, Quyết định và các nội dung liên quan về thay đổi tên gọi các thôn trên địa bàn xã Trà Liên; các quyết định thành lập các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; các Quyết định về quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn cơ cấu tổ chức các phòng thuộc Ủy ban nhân dân xã; tiếp nhận và bổ nhiệm Trưởng, Phó trưởng phòng và tiếp nhận cán bộ, công chức các Phòng, Ban, Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã; Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã Trà Liên; Các báo cáo kết quả phân cấp phân quyền về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính báo cáo rà soát số lượng, chất lượng CBCC và nhu cầu nhân sự; kết quả thực hiện quy trình, thủ tục thay đổi tên gọi các thôn, theo yêu cầu cung cấp thông tin đổi tên thôn của Sở Nội vụ thành phố; tình hình CBCC sau sáp nhập; báo cáo rà soát số lượng người hoạt động không chuyên trách sau sáp nhập, sắp xếp; nhu cầu về sinh viên công nghệ thông tin cho Sở Nội vụ.

Ban hành Kế hoạch triển khai chỉ thị số 01/CT-UBND của UBND thành phố về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn xã; Tổ chức khảo sát CBCCVC, người lao động có nguyện vọng nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ 01 trường hợp; Lập hồ sơ đề nghị giải quyết nghỉ thôi việc theo Nghị định 154/2025/NĐ – CP cho 04 người hoạt động không chuyên trách cấp xã đã được phê duyệt. Thực hiện chi trả chế độ chính sách nghỉ hưu, nghỉ thôi việc cho 19 cán bộ công chức xã cũ và 01 công chức khối UBND xã sau sáp nhập số tiền 17.773.787.000 đồng. Chi trả chế độ chính sách cho 15 người hoạt động không chuyên trách xã cũ, và 01 người người hoạt động không chuyên trách xã sau sáp nhập tổng số tiền: 3.206.388.000 đồng. Đề nghị Sở tài chính thẩm định và bổ sung kinh phí chi chế độ chính sách cho 03 người hoạt động không chuyên trách nghỉ thôi việc theo Nghị định 154/2025/NĐ – CP đã có quyết định phê duyệt danh sách ngày 29/11/2025. 03 trường hợp giáo viên nghỉ Hưu, nghỉ thôi việc theo Nghị định 154/2025/NĐ – CP.

2.3 Công tác Thi đua- Khen thưởng

- Thành lập hội đồng Thi đua – Khen thưởng của xã; rà soát xét chọn gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025 đề xuất khen thưởng; Đăng ký 03 Khối thi đua đối với xã Trà Liên theo đảm bảo quy định. Trình Hội đồng Thi đua- Khen

thường trình khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT năm 2025 đối 01 tập thể và 03 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT. ban hành quy chế Thi đua - khen thưởng; Kế hoạch hội nghị gương điển hình tiên tiến xã Trà Liên lần thứ I; công văn hướng dẫn xét chọn gương điển hình tiên tiến; Hướng dẫn tổng kết công tác Giáo dục- Đào tạo năm học 2024-2025; Tổ chức hội nghị tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng 05 năm 2020 -2025 với 09 tập thể và 18 các nhân được khen thưởng tại hội nghị.

- Công nhận các danh hiệu Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cơ sở và giấy khen của chủ tịch UBND xã cho các cá nhân và tập thể trường trung học cơ sở Phương Đông và trình hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm học 2024- 2025 đối với Trường THCS Phương Đông xã Trà Liên; khen thưởng thành tích xuất sắc trong xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần phát triển KT-XH, trên địa bàn xã, giai đoạn 2020-2024 đối với đề xuất của UBNDTTQVN; xét chọn, đề nghị công nhận các kết quả thi đua và xét khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 – 2025 cho 146 danh hiệu trong đó 26 chiến sĩ thi đua, 30 giấy khen, 6 tập thể lao động tiên tiến, 02 giấy khen của chủ tịch và 119 danh hiệu lao động tiên tiến được công nhận; Giao chỉ tiêu số lượng khen thưởng gia đình tiêu biểu nhân “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2025”. Tham mưu Quyết định khen thưởng cho 27 cá nhân gia đình văn hoá tiêu biểu trong dịp Ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư” năm 2025; tổ chức buổi làm việc khảo sát thực tế gương điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” với đoàn kiểm tra giám sát công tác quản lý nhà nước về công tác Thi đua- Khen thưởng.

2.4 Lĩnh vực Lao động TBXH

- Triển khai làm tốt công tác tiếp nhận quà, tiền, gạo và cấp phát đúng đối tượng, kịp thời trước Tết nguyên đán, đảm bảo toàn xã không có trường hợp thiếu đối dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 từ nguồn hỗ trợ của Chủ tịch nước, tỉnh và huyện, xã và các đơn vị, tiếp nhận và trao tặng tổng suất quà: 619 suất. Cấp phát 3.825kg gạo hỗ trợ cho 188 hộ với 255 nhân khẩu. Tặng 85 suất quà (tiền mặt) của Chủ tịch nước trị giá 42.500.000 kỷ niệm 50 năm giải phóng Miền Nam. Tiếp nhận 25 hồ sơ về bảo trợ xã hội trình UBND huyện cũ phê duyệt, Lập hồ sơ mai táng phí cho 03 đối tượng Người có công đã từ trần; Lập hồ sơ cho đối tượng hưởng trợ cấp theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP Người cao tuổi từ và Mai táng phí.

- Cấp 220 thẻ BHYT của các đối tượng hộ nghèo, đối tượng hưởng BTXH, người dân tộc thiểu số sống vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, người dân sống vùng kinh tế xã hội khó khăn.

- Triển khai cho 37 hộ nghèo làm nhà theo chương trình MTQG giảm nghèo bền vững Dự án 5 (25 hộ xây mới, 12 hộ sửa chữa). Lập hồ sơ 12 đối tượng hưởng trợ cấp BTXH theo Nghị quyết 14/2022/NQ-HĐND, trong đó điều chỉnh 10 hồ sơ, tăng mới 02 hồ sơ; 01 hồ sơ mai táng phí theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg; 01 hồ sơ đề nghị thay đổi thờ cúng liệt sĩ. Xây dựng Kế hoạch triển khai tháng hành động vì trẻ em, hỗ trợ 20 suất quà, mỗi suất 200.000đ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã. Điều chỉnh 122 trường hợp trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên.

- Tham mưu đề nghị hưởng trợ cấp xã hội 06 trường hợp thuộc Nghị định 20 của chính phủ; thôi hưởng trợ cấp xã hội đối với 05 trường hợp thuộc Nghị định 20 của chính phủ; Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi và người chăm sóc đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng (Đối tượng qua đời); Đề nghị cho hưởng trợ cấp xã hội đối với 05 trường hợp người mắc bệnh hiểm nghèo theo Nghị quyết 29 của HĐND tỉnh Quảng Nam; 66 trường hợp theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; xử lý và trả hồ sơ đúng hạn tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Tổ chức tốt các hoạt động vui Tết Trung thu cho trẻ em gắn với các hoạt động trong năm học mới một cách ý nghĩa, thiết thực, vui tươi và an toàn; định hướng giáo dục trẻ em giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, trò chơi truyền thống; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, trang bị kỹ năng sống cho trẻ em trên địa bàn xã 16 suất quà mỗi suất 500.000đ; tổng cộng: 8.000.000đ; Hỗ trợ cho tất cả trẻ em đang sinh sống trên địa bàn xã với mức: 10.000 đồng/trẻ; Tổng kinh phí hỗ trợ: 1.874 trẻ \times 10.000 đồng = 18.740.000 đồng.

- Tham mưu hỗ trợ kinh phí mua tôn thay mái lợp nhà ở đã hư hỏng cho hộ bà Bùi Thị Lan, thôn Phương Đông, thuộc đối tượng BTXH, với số tiền 2.975.000đ (Hai triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng y) từ nguồn đảm bảo xã hội năm 2025. Rà soát người chưa cấp thẻ BHYT nhóm thuộc NSNN đóng năm 2025 theo Công văn số 229 của BHXH cơ sở Trà My. Trong đó 6698/7.052 tham gia BHYT, chiếm tỷ lệ 94,98%;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025) và tổ chức dân hoa, viếng hương các anh hùng liệt sĩ tại Đài tưởng niệm Đèo Bà Đốc và Nhà bia ghi danh các anh hùng liệt sỹ nhân kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7/1947 -27/7/2025).

- Cấp phát kịp thời đủ, đúng, đảm bảo số lượng quà tặng của UBND thành Phố và quà UBND xã nhân ngày 27/7 với số đối tượng người có công và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn xã: 276 đối tượng. Tổng hộ Người có công: 222 hộ (Trong đó có 17 hộ có 02 bàn thờ liệt sĩ) và tặng tiền mặt của Thành Phố Đà Nẵng tặng

276 đối tượng NCC: 138.000.000đ (500.000đ/đối tượng). Tổng kinh phí quà tặng tiền mặt của xã Trà Liên: 30.500.000đ. (với 61 đối tượng chính sách * 500.000đ/đối tượng). Tổng số quà hiện vật trao tặng đến hộ chính sách: 239 xuất đảm bảo đủ, đúng số lượng hộ chính sách nhận quà. Thăm tặng quà tri ân người có công với cách mạng gồm Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo đề nghị của Quỹ Thiện Tâm, Tập đoàn Vingroup: gồm 02 đối tượng với tổng số tiền 40.000.000đ(20.000.000đ/xuất). Thường xuyên theo dõi, báo cáo biến động đối tượng NCC và thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng Người có công đảm bảo, kịp thời cụ thể với 204 đối tượng với tổng số tiền là 899.706.000đ/tháng.

2.5 Lĩnh vực Y tế

- Tình hình dịch bệnh chung: Trong năm 2025, tình hình dịch bệnh trên địa bàn xã tương đối ổn định trong năm ghi nhận 01 ca mắc tay chân miệng mới tại cộng đồng. Cụ thể: bệnh nhân Huỳnh Ngọc Bảo Vy. Giới tính: Nữ, sinh năm 2024 trú tại thôn Làng Gạch. Công tác quản lý vắc-xin, dây chuyền lạnh đảm bảo an toàn, không có tai biến nặng sau tiêm chủng xảy ra.

- Công tác khám chữa bệnh được duy trì với tổng số lượt khám, chữa bệnh tại Trạm Y tế: 3.527 lượt; khám bệnh bằng y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại: 1.353 lượt. Quản lý bệnh không lây nhiễm (Tăng huyết áp, Đái tháo đường): Quản lý 420 ca THA, Số người mắc bệnh ĐTĐ: 44, bệnh Hen phế quản và COPD 45 người, theo dõi và cấp thuốc định kỳ cho bệnh nhân Tăng huyết áp và Hen phế quản tại Trạm. Chăm sóc sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em (CSSKBMTE): Tổng số phụ nữ mang thai: 99 người/310 lượt khám, kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống. Khám sức khỏe ATTP cho mật dịch viên năm 2025: 129/153 cơ sở, đạt 84,3%. Tổng số người nhiễm HIV: 04, số bệnh nhân hiện đang còn sống tại địa phương và đang quản lý: 03 và 01 ca không có mặt tại địa phương. Số bệnh nhân đang tham gia điều trị ARV: 2 ca. Tổng số ca động kinh và tâm thần phân liệt đang quản lý: 11 ca. Trong đó: quản lý 05 ca và khám cấp thuốc cho 06 ca bệnh nhân tâm thần phân liệt, động kinh tại cộng đồng.

2.6 Lĩnh vực Giáo dục

- Xây dựng lịch trực và phân công lãnh đạo trực trước, trong và sau tết đảm bảo. Duy trì sĩ số học sinh học kỳ I; Huy động học sinh ra lớp sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán đạt 100% trên tổng số. Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng năm mới Xuân Ất Tỵ 2025 và kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (03/2/1930 – 03/2/2025) và các sự kiện khác liên quan. Sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024 – 2025. Các trường duy trì, tổ chức việc dạy học cho học sinh học đảm bảo theo kế hoạch; thường xuyên chỉ đạo các nhà trường phối hợp với các ban ngành, hội đoàn thể từ xã đến thôn làm tốt công tác vận động học sinh tích cực ra lớp và duy trì sĩ số học sinh, nhất là sau Tết

nguyên đán, kết quả thực hiện năm học 2024- 2025. Tham mưu giải quyết các thủ tục về thành lập giải thể nhóm trẻ Đồ Rê Mí; ban hành các Kế hoạch, Quyết định thành lập tổ kiểm tra điều kiện thành lập nhóm trẻ Vành Khuyên; Kế hoạch kiểm tra công tác chuyên môn lĩnh vực giáo dục ở cấp Mầm non, tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2025 – 2026; Kế hoạch tổ các cuộc thi học sinh giỏi và giáo viên dạy giỏi năm học 2025 – 2026; Kế hoạch tham gia Hội khoẻ phù đồng cấp thành phố với 8 nội dung dự kiến tham gia theo Kế hoạch của thành phố (Bóng đá nam cấp Tiểu học, bóng đá nam, nữ, bóng chuyền nam, nữ, Cầu lông, điền kinh, bơi lội, bóng bàn, cờ vua cấp Trung học cơ sở. Tiếp nhận và bố trí viên chức, nhân viên của trường THCS Phương Đông; bổ nhiệm nhân viên Kế toán các đơn vị trường học trên địa bàn xã Trà Liên; ban hành các Quyết định chỉ định thôn trưởng tại các thôn thuộc UBND xã Trà Liên. Tổ chức làm việc với các đơn vị trường học trên địa bàn xã chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ công tác dạy học năm học mới; Tổ chức tập huấn trực tuyến hướng dẫn sử dụng trí tuệ nhân tạo AI trong công tác quản lý nhà nước; Phối với UBMTTQN tổ chức tổ chức hoạt động hè trên địa bàn xã Trà Liên, năm 2025.

- Tăng cường thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các bậc học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và xoá mù chữ ở 03 bậc học. Tổ chức tuyên truyền, vận động, phối hợp để duy trì sỹ số học sinh. Huy động nguồn lực, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường, lớp học, đảm bảo trang bị thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Xây dựng PA sáp nhập các bậc học sau sáp nhập theo hướng dẫn của cơ quan ngành dọc. Tham mưu Kế hoạch tham gia thi Khoa học kỹ thuật, STEM, cấp thành phố. Triển khai tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm theo quy định và văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo;

2.7 Công tác Văn hóa thông tin – Văn hóa văn nghệ

- Tổ chức và hướng dẫn các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, vận động nhân dân treo cờ, băng rôn chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, của địa phương và các sự kiện chính trị trọng đại như: Hội diễn văn nghệ quần chúng “Mừng Đảng – Mừng Xuân Ất Ty 2025”, kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 50 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9...

- Phối hợp với các đoàn thể tổ chức và tham gia nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, sự kiện: Giải bóng chuyền Nam – Nữ Đại hội TDTT huyện lần thứ X, Giải bóng đá Thanh niên, các hoạt động nhân ngày 8/3, 30/4 – 1/5, 19/5, 27/7...; đồng thời triển khai phong trào đăng ký xây dựng gia

đình văn hóa và tuyên truyền phục vụ Đại hội Đảng bộ xã Trà Liên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 và các đại hội các đoàn thể chính trị - xã hội trong năm.

Tuyên truyền bằng rôn khẩu hiệu treo dọc trục đường chính, các đơn vị trường, trạm y tế, tại trụ sở làm việc UBND: 71 lượt; tham mưu tổ chức các hoạt động hè trên địa bàn xã.

- Tổ chức họp dân bình xét gia đình văn hoá năm 2025 với tổng số hộ đạt Gia đình văn hóa năm 2025: 1.588/1657 hộ, chiếm tỷ lệ: 95,83%; Hộ không đạt: 69 hộ; chiếm tỷ lệ 4,16% và công nhận thôn văn hóa 8/8 thôn đạt.

2.8 Công tác dân tộc – tôn giáo

- Công tác dân tộc:

Tham mưu Kế hoạch xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Trà Liên năm 2025. Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành trong việc thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tham mưu thực hiện kế hoạch chi tiết từng nội dung, tiểu dự án, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; kế hoạch phát huy vai trò của Người có uy tín vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong phổ biến, tuyên truyền các nội dự án của Chương trình. Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2025.

- Công tác Tôn giáo:

+ Tham mưu UBND xã chỉ đạo điều hành quản lý hoạt động của các tổ chức tôn giáo theo phân cấp, thực hiện chế độ thông tin tham mưu, nắm chắc số lượng tín đồ tôn giáo trên địa bàn, nguyên nhân tăng, giảm số lượng tín đồ; các vấn đề tồn đọng và mới phát sinh có liên quan đến tôn giáo, ngăn chặn kịp thời các hoạt động tôn giáo trái pháp luật diễn ra trên địa bàn; trên cơ sở chương trình hoạt động của các tôn giáo, chủ động theo dõi, quản lý tín đồ trên địa bàn, đặc biệt là các thôn có tín đồ là người đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh trên địa bàn xã; xây dựng kế hoạch, theo đó hướng dẫn người đứng đầu tổ chức tôn giáo, người đại diện cho các điểm nhóm tôn giáo thực hiện các biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; chỉ đạo phòng Kinh tế trong công tác kiểm tra việc xây dựng các hạng mục công trình tôn giáo, quản lý chặt chẽ hoạt động đối với điểm nhóm đã được chấp thuận.

+ Tổng hợp thống kê cơ sở Tôn giáo, chức sắc chức việc nhà tu hành hiện trạng sử dụng đất của các cơ sở Tôn giáo giáo: Hiện trên địa bàn xã Trà Liên có 04 tôn giáo có tín đồ gồm Công giáo (128 tín đồ), Tin Lành (23 tín đồ), Phật giáo (104 tín đồ), Cao Đài (5 tín đồ). Hiện trên địa bàn xã có 02 cơ sở tôn giáo: Giáo họ Trà Đông, Điểm nhóm sinh hoạt Phật giáo Trà Đông, hiện các cơ sở trên địa bàn chưa có đất để sinh hoạt tôn giáo, đều sinh hoạt trên đất mượn; tổng hợp công văn tập huấn công tác tôn giáo; làm việc với đơn vị từ thiện với tên gọi “Siêu thị 0 đồng” Ủy ban nhân dân tiếp nhận 100 suất quà hỗ trợ quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn. Tham dự, tặng hoa lễ ra mắt Linh mục Tân Quản xứ & Tân Hội đồng Mục vụ Quản xứ Nhiệm kỳ 2025-2029 tại Nhà thờ Tiên Phước.

3. Quốc phòng, an ninh và công tác nội chính

3.1. Công tác Quốc phòng - An ninh địa phương

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã đảm bảo, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm pháp luật. Công tác an ninh nội bộ, an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn được triển khai thực hiện đảm bảo, không để xảy ra vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh trên địa bàn. Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp nắm, quản lý chặt địa bàn, đối tượng; đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các sự kiện chính trị, lễ hội, hoạt động văn hóa, xã hội diễn ra trên địa bàn.

3.2. Giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công

- Từ ngày 01/7 – 09/11/2025 đã tiếp nhận 1315 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (tập trung ở các lĩnh vực: chứng thực; gia hạn, điều chỉnh biến động đất đai; đăng ký kết hôn; đăng ký khai sinh; chế độ cho người cao tuổi, đăng ký thành lập hộ kinh doanh...). Hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp bổ sung hoàn thiện các hồ sơ đảm bảo đúng quy định. Hỗ trợ người dân tiếp nhận và chuyển hồ sơ lĩnh vực đất đai đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để kịp thời giải quyết. Trong đó:

+ Có 1293/1315 hồ sơ trực tuyến (98,3%) và 22/1315 hồ sơ trực tiếp (1,7%).

+ Có 1301/1308 hồ sơ đã giải quyết trước và đúng hạn (99,47%) và 07 hồ sơ trễ hạn (0,53%). Có 07 hồ sơ đang trong hạn giải quyết.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 88,66%.

3.3. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

* Lướt tiếp công dân:

- Tổng số lượt tiếp công dân: 29 (có 02 người được tiếp 2 lần, hướng dẫn lần đầu, lần 2 gửi đơn).
- Tổng số người được tiếp: 27 người
- Số vụ việc: 27 vụ việc tiếp lần đầu.
- Chủ tịch UBND xã trực tiếp thực hiện: 02 lượt
- Đoàn đông người: Không có.
- * Số lương đơn tiếp nhận:
 - Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn.
 - Tiếp nhận trong kỳ: 0 đơn khiếu nại, 0 đơn tố cáo, 27 vụ việc kiến nghị/phản ánh qua bộ phận tiếp công dân. (Hướng dẫn trả đơn 05 trường hợp).
 - Tổng số đơn/vụ việc tiếp nhận: 22.
 - Đã xử lý: 15/22 vụ việc (đạt 68%).
 - Trong đó có 05 đơn chuyển lĩnh vực chuyên môn đang giải quyết.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn có những khó khăn, hạn chế trên từng ngành, từng lĩnh vực như:

- Lĩnh vực nông – lâm nghiệp vẫn còn tồn tại một số khó khăn như: thời tiết diễn biến bất thường ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, nhất là cây lúa nước nên sản lượng lương thực cây có hạt không đạt chỉ tiêu đề ra; giá một số nông sản không ổn định như cây sắn KM94 mất giá, nhân dân thu hoạch không đủ chi phí; một bộ phận người dân chưa mạnh dạn áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; công tác quản lý, bảo vệ rừng vẫn tiềm ẩn nguy cơ vi phạm, đặc biệt là ở các khu vực giáp ranh. Tình hình khai thác khoáng sản nhỏ lẻ trái phép vẫn còn xảy ra trên địa bàn xã

- Công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt chưa đảm bảo, do hiện tại đường sá bị hư hỏng nhiều, tuyến thu gom theo đường tránh Dương Lâm quá hẹp, thường xuyên bị kẹt xe, do vậy thời gian thu gom có sự thay đổi so với lịch đã thông báo.

- Công tác quản lý đất đai còn gặp nhiều khó khăn do sau khi sáp nhập hành chính, cán bộ phụ trách chưa được đào tạo chuyên môn sâu về lĩnh vực này; khối lượng công việc lớn, nhiều hồ sơ, đơn thư, khiếu nại phát sinh, nên tiến độ giải quyết đôi lúc còn chậm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Đề nghị UBND thành phố, các Sở, ngành liên quan nâng cấp, sửa chữa các lỗi liên quan đến hệ thống, phần mềm Một cửa, phần mềm chuyên ngành (lỗi truy

cập, lỗi thông kê báo cáo, lỗi đồng bộ phần mềm...) không để ảnh hưởng đến việc trả hồ sơ trễ cho công dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị (máy tính, máy photocopy...) phục vụ tốt công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ để thực hiện tốt nhu cầu giải quyết TTHC cho công dân, doanh nghiệp.

- Đề nghị cấp trên xem xét bố trí, bổ sung cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp cho những lĩnh vực đang còn thiếu, đặc biệt là lĩnh vực đất đai.

- Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

NĂM 2026

I. Giao các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026

Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, văn hoá – xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2026 được giao như sau:

(Phụ lục 02 kèm theo)

Đối với một số chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội chủ yếu như: tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn, thu nhập bình quân đầu người/tháng,... đến thời điểm báo cáo, UBND thành phố chưa ban hành quyết định giao chỉ tiêu chính thức cho cấp xã. Vì vậy, UBND xã chưa có đủ căn cứ để xác định và đưa các chỉ tiêu này vào Phụ lục chỉ tiêu năm 2026.

Sau khi UBND thành phố ban hành Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, UBND xã sẽ cập nhật, bổ sung và hoàn thiện các chỉ tiêu còn thiếu, báo cáo HĐND xã xem xét theo quy định.

II. Phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

1. Trên lĩnh vực phát triển kinh tế

1.1 Lĩnh vực nông, lâm nghiệp

- Tập trung chỉ đạo công tác chống hạn, chuyển đổi cây trồng ở chân ruộng thiếu nước. Tiếp tục theo dõi tình hình chăn nuôi, thực hiện tốt công tác phòng chống, quản lý dịch bệnh, công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi.

- Quản lý sử dụng có hiệu quả các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt hiện có, tăng cường công tác kiểm tra chất lượng công trình đã và đang thi công trên địa bàn và có biện pháp xử lý kịp thời nhằm đảm bảo tính bền vững lâu dài công trình.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Lòng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ sản xuất như: OCOP, xây dựng nông thôn mới...

- Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng. Thực hiện tốt công tác tuần tra, truy quét các hành vi xâm phạm rừng. Duy trì hoạt động, gắn trách nhiệm và giải quyết kịp thời các chế độ đối với các tổ quản lý, bảo vệ rừng. Tích cực triển khai công tác phòng cháy chữa cháy rừng đặc biệt trong mùa nắng nóng và trong điều kiện thời tiết cực đoan. Vận động nhân dân phát triển trồng rừng sau khi khai thác, trồng các loại cây có chất lượng, năng suất cao, từng bước nâng cao giá trị rừng trồng.

1.2 Lĩnh vực quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản:

Tổ chức lập Nhiệm vụ và dự toán, lập Quy hoạch chung xây dựng xã Trà Liên; rà soát tổng hợp Kế hoạch đầu tư công năm 2026 trình HĐND xã phê duyệt và triển khai thực hiện.

1.3 Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ:

- Tiếp tục kêu gọi nghiên cứu xúc tiến đầu tư, gắn với quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư trong quá trình khảo sát, nghiên cứu, nhất là dự án thuộc lĩnh vực nước sạch, chế biến nguyên liệu, các trang trại chăn nuôi công nghệ cao...

- Hướng dẫn các chủ thể tiếp tục nâng cao thứ hạng, chất lượng các sản phẩm OCOP hiện có, đồng thời hỗ trợ tiếp tục đăng ký các sản phẩm OCOP mới. Kết nối tuyên truyền tiêu thụ sản phẩm đã được công nhận; kiểm tra, tư vấn hướng dẫn việc nâng cấp sản phẩm; hoàn thiện hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm theo quy định.

1.4 Lĩnh vực tài chính - ngân sách:

- Xây dựng kế hoạch giao thu - chi dự toán ngân sách năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; phân bổ dự toán ngân sách năm 2026.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã. Chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống tài chính trong việc quản lý tạo nguồn thu cho ngân sách, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; thường xuyên đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước theo đúng quy định, trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Công tác điều hành chi ngân sách phải bám sát Nghị quyết HĐND xã, đảm bảo kinh phí chi lương, các khoản có tính chất lương, kinh phí hoạt động của bộ máy và kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của xã nhà. Có giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thực hiện 03 chương trình MTQG trên địa bàn xã đạt kết quả cao nhất. Thực hiện tốt công khai tài chính, ngân sách theo đúng quy định, tăng cường thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu và quản lý sử dụng tài sản công.

1.5 Lĩnh vực quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường

- Tập trung, giải quyết kịp thời hồ sơ liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, công tác giao đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo thời gian, chất lượng theo quy định. Thực hiện đảm bảo công tác thẩm định giá đất cụ thể, thu hồi đất và thẩm định các phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn xã. Tiếp tục quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai năm 2025.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm công tác quản lý khoáng sản theo kế hoạch đã ban hành. Theo dõi, kiểm tra các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản được cấp phép. Tổ chức lực lượng thường xuyên kiểm tra, truy quét, xử lý tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, vận động nhân dân không tiếp tay, bao che cho các hoạt động khai thác trái phép, phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm qua các kênh tiếp nhận thông tin của xã. Tổ chức thực hiện nghiêm công tác quản lý tài nguyên đất đai.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường với nhiều hình thức phong phú.

1.6 Công tác phòng chống thiên tai và dịch bệnh

- Triển khai Phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm và CNCH trên địa bàn xã; huy động các lực lượng, chuẩn bị đầy đủ điều kiện, phương tiện, trang thiết bị để ứng trực, ứng cứu kịp thời với phương châm “4 tại chỗ”.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, công tác phòng chống dịch bệnh động vật, nhất là dịch tả lợn Châu phi, dịch bệnh trên cây trồng. Hướng dân, vận động người dân, chủ hộ chăn nuôi, các cơ sở giết mổ thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch gia súc, gia cầm, không đầu dịch, nghiêm túc triển khai các biện pháp xử lý dịch ngay từ ban đầu, không để dịch bùng ra diện rộng trên địa bàn xã. Thực hiện công tác báo cáo và hỗ trợ kịp thời đến hộ chăn nuôi bị ảnh hưởng theo đúng quy định hiện hành.

2. Về văn hoá - xã hội.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định 20, 176 của Chính phủ và Nghị quyết 29 của HĐND tỉnh; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Chính Phủ về chế độ bảo trợ xã hội cho nhân dân đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở, nâng cao năng lực quản lý nhà nước.

- Tăng cường công tác duy trì sĩ số học sinh ra lớp trong năm học 2026-2027; Tham mưu thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, khuyến học, khuyến

tài, chú trọng cơ sở vật chất trường lớp học đảm bảo công tác dạy học của các trường trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; chương trình Y tế quốc gia làm tốt công tác phòng, chống bệnh liên cầu lợn ở người trên địa bàn xã Trà Liên năm 2026; tăng cường phòng, chống dịch bệnh trong mùa hè và tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã năm 2026, triển khai thực hiện Trạm Y tế theo Quy định tại Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế.

- Tiếp tục giải quyết nhu cầu sinh hoạt tôn giáo và các vấn đề tôn giáo phát sinh theo thẩm quyền đúng quy định, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước; tăng cường công tác QLNN về lĩnh vực đất đai liên quan đến tôn giáo. Hướng dẫn quản lý nhà nước về công tác tôn giáo trong các dịp lễ, Tết, Thăm hỏi các tín đồ đạo Tin lành, Công giáo, Phật giáo.... nhân các ngày lễ năm 2026.

- Thường xuyên, kịp thời nắm bắt thông tin từ địa phương, cơ sở và phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án trên địa bàn vùng ĐBDTTS&MN; tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển vùng đồng bào DTTS&MN. Vận động đồng bào DTTS&MN tự giác, tự lực phát triển kinh tế xã hội, duy trì và phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc mình vừa thích ứng với giá trị hiện đại, văn minh, phát triển.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc; rà soát, đánh giá thực trạng kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn, làm cơ sở để tổ chức thực hiện Chương trình gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới ở vùng DTTS & MN.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các nội dung dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình.

3. Giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp nhận, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo quy định. Chỉ đạo TTPVHCC phối hợp với các Phòng chuyên môn kịp thời giải quyết hồ sơ cho công dân.

- Rà soát, cập nhật các TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống Một cửa thành phố để có cơ sở đề xuất cấp trên nghiên cứu, cập nhật đảm bảo hoạt động.

- Đôn đốc các Phòng chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội xã, Tổ ứng cứu công nghệ và giải quyết TTHC xã, Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn trên địa bàn... tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ công dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc niêm yết công khai TTHC đã được Chủ tịch UBND thành phố công bố và nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên Trang thông tin điện tử của xã, trực tiếp giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, chi phí và thời gian cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Tăng cường các giải pháp về công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình của từng cán bộ công chức việc giải quyết TTHC. Thường xuyên, liên tục chuẩn hóa kịp thời nội dung công bố TTHC nhằm công khai, minh bạch tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

- Thông tin, tuyên truyền và triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đến các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã.

4. Công tác quốc phòng, an ninh và nội chính:

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng với nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tích cực xây dựng, củng cố lực lượng, phương tiện, tổ chức tốt tập huấn, huấn luyện và kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng. Xây dựng kế hoạch tổ chức xét duyệt thực lực cấp thôn. Phối hợp với Y tế xã xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sơ tuyến sức khỏe NVQS năm 2026.

- Thường xuyên theo dõi nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng; nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng quy định. Tăng cường công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, công tác phòng cháy, chữa cháy và công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh thông tin, an ninh mạng. Thường xuyên củng cố các mô hình tự quản, tổ chức họp dân, lắng nghe ý kiến, kịp thời giải quyết các mâu thuẫn, bức xúc từ cơ sở. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác vận động toàn dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy và Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Trà Liên về thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; giải quyết

kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tiễn đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi phát sinh tại cơ sở, trong đó coi trọng công tác hoà giải, không để vụ việc kéo dài, khiếu kiện vượt cấp.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố. Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, thanh tra nội bộ, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tốt công tác hoà giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo kết quả phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026. UBND xã Trà Liên kính trình HĐND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- TT Đảng uỷ và TT HĐND xã (b/c);
- Các ban HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Vương

PHỤ LỤC 01 KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2025*(Kèm theo Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND xã)*

TT	DANH MỤC	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả	Tỉ lệ %	Đánh giá
I	Chỉ tiêu về phát triển Kinh tế					
1	Tổng sản lượng lương thực cây có hạt	Tấn	2.330	2.247,1	96,44%	Không đạt
2	Thu ngân sách trên địa bàn	Triệu Đồng	87	1.660	1.908%	Vượt
3	Hoàn thành các chỉ tiêu NTM trong năm cấp trên giao:					
3.1	Xã nông thôn mới		Giữ vững các tiêu chí NTM đã đạt được	16/19 tiêu chí	100%	Đạt
3.2	Thôn NTM kiểu mẫu		Xây dựng và duy trì đạt 04/08 thôn		100%	Đạt
II	Các chỉ tiêu về văn hóa -xã hội					
1	Giảm hộ nghèo (Theo chỉ tiêu UBND TP giao)	Hộ	130	130	100%	Đạt
-	Theo Nghị quyết HĐND	Hộ	115	130	113,04%	Vượt
2	Đào tạo nghề cho lao động	Lao động	140	168	120%	Vượt
3	Lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Lao động	75	75	100%	Đạt
4	Các chỉ tiêu giáo dục					
4.1	Duy trì sĩ số HS đến cuối năm học 2024-2025					Vượt
	Bậc Mầm non	%	98	100	102,4%	
	Bậc Tiểu học	%	98	100	102,4%	
	Bậc THCS	%	98	100	102,4%	
4.2	Huy động HS ra lớp năm học 2025-2026	%	100	100	100%	Đạt
	Bậc Mầm non	%	100	100	100%	
	Bậc Tiểu học	%	100	100	100%	
	Bậc THCS	%	100	100	100%	

TT	DANH MỤC	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2025	Kết quả	Tỉ lệ %	Đánh giá
5	Phổ cập giáo dục					
	PCGD MN trẻ 5 tuổi	Đạt	Đạt	Đạt	100%	Đạt
	PCGD TH mức độ 3	Mức	3	Đạt Mức 3	100%	3
	PCGD THCS	Mức độ	3	Đạt mức 3	100%	3
	XMC mức độ 2	Mức	2	Đạt Mức 2	100%	2
6	Số trường được công nhận đạt chuẩn	Trường	02	02 trường (Đạt chuẩn mức độ 1)	100%	Đạt
7	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	95	6.754/7.052	95,77%	Vượt
8	Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi ở thể nhẹ cân bình quân	%	0,5	Tăng 0,73% (2024: 4,27%; 2025:5%)		Không đạt
III	Các Chỉ tiêu về môi trường					
1	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	60,72%	60,72%	100%	Đạt
2	Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100	100%	Đạt
3	Thu gom, xử rác thải rắn sinh hoạt đến trung tâm thôn	thôn	08/08	08/08	100%	Đạt
IV	Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh					
1	Hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2025	%	100	15/15	100%	Đạt
2	Xây dựng xã vững mạnh về QPAN	%	100	100	100%	Đạt

PHỤ LỤC 02 GIAO CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của UBND xã)

TT	DANH MỤC	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2026	Ghi chú
I	Chỉ tiêu về phát triển Kinh tế			
1	Tổng sản lượng lương thực cây có hạt	Tấn	2.330	
2	Thu ngân sách trên địa bàn	Triệu Đồng	1.700	
3	Hoàn thành các chỉ tiêu NTM trong năm cấp trên giao:			
3.1	Xã nông thôn mới		Giữ vững các tiêu chí NTM đã đạt được	
3.2	Thôn NTM kiểu mẫu		Xây dựng và duy trì đạt 04/08 thôn	
III	Các chỉ tiêu về văn hóa -xã hội			
1	Giảm hộ nghèo	%	3%	Đồng thời theo chỉ tiêu UBND TP giao
2	Đào tạo nghề cho lao động	Lao động	140	
3	Lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Lao động	75	
4	Các chỉ tiêu giáo dục			
4.1	Duy trì sĩ số HS đến cuối năm học 2025-2026		98%	
	Bậc Mầm non	%	98%	
	Bậc Tiểu học	%	98%	
	Bậc THCS	%	98%	
4.2	Huy động HS ra lớp năm học 2026-2027	%	100%	
	Bậc Mầm non	%	100%	
	Bậc Tiểu học	%	100%	
	Bậc THCS	%	100%	
4.3	Số trường được công nhận đạt chuẩn	Trường	Duy trì và nâng chuẩn 02 trường	
5	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	95%	

TT	DANH MỤC	ĐVT	Chỉ tiêu năm 2026	Ghi chú
IV	Các Chỉ tiêu về môi trường			
1	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	60,72%	
2	Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh	%	Đạt	
3	Thu gom, xử rác thải rắn sinh hoạt đến trung tâm thôn	thôn	08/08	
V	Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh			
1	Hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2025	%	17	
2	Xây dựng xã vững mạnh về QPAN	%	100%	